

TAND THỊ XÃ PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2021/HS-ST
 Ngày: 01/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải.
 2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Lê Phương Thuỳ - Kiểm sát viên.

Ngày 01/4/2021, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2021/TLST-HS ngày 11/3/2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2021/QĐXXST-HS ngày 19/3/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th (tên gọi khác: không), sinh năm 1970.

Nơi ĐKKHKT: xóm Rùa, xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Lưu Thị Th (đã chết); có vợ là Trần Thị Đ (đã ly hôn), không có con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2020 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

** Người chứng kiến:*

1. Anh Đàm Xuân Tr, sinh năm: 1991; Trú tại: xóm Thanh Xuyên 5, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm: 1987; Trú tại: xóm Tân Thịnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân là người nghiện chất ma túy nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, Nguyễn Văn Th đi nhờ xe của người đi đường từ khu vực xóm Rùa, xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên đến khu vực xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến xóm Kim Tĩnh, Th xuống xe và đi bộ đến trước cửa một ngôi nhà có cửa xếp sắt đóng kín, có rèm che màu đen phía bên trái hành lang đường Quốc lộ 3 cũ theo hướng Thái Nguyên – Hà Nội. Sau đó, Th cầm số tiền 100.000 đồng đưa qua khe cửa phía dưới, sát nền bê tông vào trên trong ngôi nhà thì có người trong nhà cầm tiền và đưa qua khe cửa trên cho Th 01 gói ma túy được gói bên ngoài bằng giấy màu trắng, có sọc kẻ. Sau khi mua được ma túy, Th đút vào trong túi áo khoác bên phải phía trước đang mặc chuẩn bị ra về thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên cân khối lượng số chất rắn màu trắng thu giữ của Th được 0,115 gam (đã trừ bì), lấy tất cả số chất rắn màu trắng đục nêu trên niêm phong trong bì ký hiệu T gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 18 ngày 23/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu T gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,115 gam.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKSPY ngày 09/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã bị thu giữ.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Nguyễn Văn Th mức án tù **18 - 24** tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói kèm theo.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Những người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, Kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt những người chứng kiến. Xét thấy, trong hồ sơ đã có lời khai của người chứng kiến nên sự vắng mặt họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 12 giờ 10 phút ngày 15/12/2020, tại khu vực xóm Kim Tinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,115 gam ma túy loại heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an thị xã Phổ Yên phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi, ý thức của bị cáo Nguyễn Văn Thường đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng số 44/CT-VKSPY ngày 09/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan.

Nội dung Điều 249 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine..., có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3] Xét tính chất vụ án, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa

phương và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội do bị cáo không chịu lao động, tu dưỡng nên đã mắc nghiện ma túy, để phục vụ cho nhu cầu bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như nêu trên.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến lớp 7/12 thì nghỉ học, lao động tự do và cư trú tại địa phương. Qua xác minh, Công an xã Đông Cao cung cấp thông tin, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên vắng mặt tại địa phương. Trong quá trình sinh sống tại địa phương chưa bị xử lý hình sự và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Căn cứ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng mức hình phạt tù giam, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, mục đích mua ma túy về sử dụng không có mục đích mua, bán nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo và các bao bì kèm theo còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định.

[9] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine, Th khai mua tại một ngôi nhà có cửa sắt đóng kín nằm ở phía bên trái hành lang đường Quốc lộ 3 cũ theo hướng Thái Nguyên – Hà Nội, thuộc xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên. Tuy nhiên, Th không biết chủ ngôi nhà và người bán ma túy cho mình là ai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Th **18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Th 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2.2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu T ghi hoàn trả 0,105 gam mẫu T còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu T; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu F ghi mẫu lưu kho.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 09/3/2021).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo Nguyễn Văn Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư Pháp tỉnh TN;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên,;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Toàn